TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2023/HS-ST
Ngày: 20/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương;

2. Ông Phan Chí Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ T, sinh năm 1992, tại tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; ra đầu thú theo Quyết định truy nã số 24/QĐTN-CSĐT-ĐTTH ngày 18/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T và bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2023 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Ngô Văn L, sinh năm 1996; địa chỉ: Xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

Người làm chứng: Lê Văn Vũ P; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Vũ T và anh Ngô Văn L là công nhân của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn A (Gọi tắt là Công ty A).

Khoảng 02 giờ ngày 09/7/2022, Nguyễn Vũ T và Ngô Văn L đang làm việc tại Công ty A thì xảy ra mâu thuẫn. Anh L hẹn T sau giờ tan ca gặp nhau ở trước cổng của công ty để giải quyết mâu thuẫn. T xin quản lý của công ty là anh Lê Văn Vũ P để về trước. Khi T về đến phòng trọ, địa chỉ ở đường số 15, khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T lấy 01 cây gậy bằng kim loại, dài khoảng 40 cm dùng để đập đá cất giấu vào trong áo rồi điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi đến trước cổng Công ty A đợi anh L ra về để đánh. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, nhìn thấy anh L điều khiển xe mô tô chạy ra đến đường H1 (cách cổng Công ty A khoảng 100m), đoạn qua phường P, thành phố T thì T điều khiển xe mô tô chạy vượt qua và chặn đầu xe mô tô của anh L lại. T đi đến dùng tay phải cầm cây gậy bằng kim loại, dài khoảng 40 cm đánh nhiều cái vào người anh L. Anh L dùng tay trái đưa lên đỡ thì bị đánh trúng gây các vết thương gãy xương trụ tay trái và gãy xương ngón V bàn tay phải. Sau khi đánh, T bỏ đi. Anh L được anh P đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích. Ngày 11/7/2022, L xuất viện về nhà. Ngày 14/7/2022, anh L đến Đồn Công an Khu Công nghiệp K để trình báo sự việc, nộp Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích. Ngày 17/7/2022, Đồn Công an Khu Công nghiệp K chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 02/3/2023, Nguyễn Vũ T ra đầu thú và bị bắt tạm giữ, tạm giam theo Quyết định truy nã số 24/QĐTN-CSĐT-ĐTTH ngày 18/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Giấy chứng nhận thương tích ngày 11/7/2022 của Bệnh viện Đa khoa S chẩn đoán trình trạng thương tích của anh Ngô Văn L như sau:

- Gãy hở độ I xương trụ T đã phẫu thuật KHX.

- Gãy kín xương bàn tay ngón V tay phải đã nắn bó bột.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 762/2022/GĐPY ngày 07/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Ngô Văn L là 17%. Cơ chế hình thành vết thương: Chấn thương gãy 1/3 dưới xương trụ trái, gãy kín xương bàn V tay phải: Chấn thương gãy xương kín không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị hại không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

+ Anh Ngô Văn L yêu cầu Nguyễn Vũ T phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng điều trị vết thương. T đã tác động gia đình bồi thường cho anh L số tiền 10.000.000 đồng. Anh L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T và không có yêu cầu gì khác.

+ Đối với 01 (một) cây gậy bằng kim loại, dài khoảng 40 cm mà Nguyễn Vũ T dùng để đánh anh Ngô Văn L, sau khi sự việc xảy ra, T khai không nhớ đã vứt cây gậy ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô (không rõ biển số) Nguyễn Vũ T đã sử dụng làm phương tiện đi đánh anh Ngô Văn L, quá trình điều tra T khai nhận T đã bán xe mô tô trên cho một người đàn ông (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) với giá 500.000 đồng và đã tiêu xài hết số tiền trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện Kiểm sát:

Cáo trạng số 155/CT-VKSTDM ngày 10/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Vũ T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T mức hình phạt từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ T đã khai nhận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/7/2022, tại đường H1 đoạn qua phường P, thành phố T, Nguyễn Vũ T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 (một) cây gậy bằng kim loại, dài khoảng 40 cm đánh nhiều cái vào người bị hại L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn nhưng sau đó đã ra đầu thú. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính trong gia đình là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao nên Hội đồng xét xử xử bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng điều trị vết thương cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) cây gậy bằng kim loại, dài khoảng 40 cm bị cáo dùng để gây án, cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô (không rõ biển số) Nguyễn Vũ T đã sử dụng làm phương tiện gây thương tích cho bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng của vụ án: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Nhật Thanh